

BỘ THỦY SẢN
Số: 07/2003/QĐ-BTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cục Quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh và thú y thủy sản**

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Cục Quản lý Chất lượng, An toàn vệ sinh và Thú y thủy sản (gọi tắt là Cục Chất lượng và Thú y thủy sản) là tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành về chất lượng, an toàn vệ sinh và thú y thủy sản từ sản xuất nguyên liệu đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm thủy sản nhằm phòng ngừa dịch bệnh thủy sản, bảo đảm chất lượng, an toàn, vệ sinh thực phẩm thủy sản và bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

Cục Chất lượng và Thú y thủy sản có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước.

Tên giao dịch quốc tế: The National Fisheries Quality Assuranee and Veterinary Directorate, viết tắt là NAFIQAVED.

Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng và trình Bộ trưởng các dự thảo chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, hằng năm, chương trình, dự án về chất lượng, an toàn vệ sinh và thú y thủy sản.
2. Đề xuất và trình Bộ trưởng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về chất lượng, an toàn vệ sinh và thú y thủy sản do Bộ trưởng phân công.
3. Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
4. Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án và đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật về chất lượng, an toàn vệ sinh và thú y thủy sản.
5. Quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm thủy sản:
 - a) Kiểm tra, công nhận hoặc huỷ bỏ việc công nhận điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm thủy sản đối với:
 - Tàu cá, cảng cá, chợ cá, cơ sở thu gom nguyên liệu, cơ sở bảo quản, cơ sở chế biến và kinh doanh thủy sản;
 - Các cơ sở nuôi trồng, cơ sở sản xuất kinh doanh thức ăn, thuốc thú y, hoá chất và chế phẩm sinh học phục vụ nuôi trồng thủy sản;
 - b) Kiểm tra, chứng nhận nhà nước về an toàn thực phẩm đối với nguyên liệu và sản phẩm thủy sản theo quy định của pháp luật;
 - c) Tham gia kiểm soát ảnh hưởng của thuốc bảo vệ thực vật, chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt đến môi trường nuôi trồng thủy sản, kiến nghị với các cơ quan chức năng có liên quan để có biện pháp xử lý kịp thời.
6. Quản lý thú y thủy sản:
 - a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc phòng trừ dịch bệnh và dập tắt ổ bệnh thủy sản. Đề xuất việc công bố và bãi bỏ công bố dịch bệnh thủy sản theo quy định của pháp luật. Phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện các biện pháp phục hồi môi trường sau khi dập tắt ổ bệnh, dịch bệnh;